

Số: 1470/QĐ-UBND

Pleiku, ngày 5 tháng 9 năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn Khang, địa chỉ làng B,  
xã Gào, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (lần đầu)**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 và Thông tư số 02/2016/TT-TTCT ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Xét đơn khiếu nại của ông Lê Văn Khang, địa chỉ làng B, xã Gào, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

#### **I. Nội dung khiếu nại:**

Ông Lê Văn Khang khiếu nại việc UBND thành phố không xem xét bồi thường giếng khoan cho gia đình ông khi thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh đô thị thành phố Pleiku, vì: Ông cho rằng: Khi gia đình ông mua đất, trên đất đã có giếng khoan; giếng khoan đã được xác minh bằng biên bản kiểm tra hiện trạng do Trung tâm phát triển quỹ đất lập và giao cho ông.

#### **II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:**

##### **1. Việc khoan giếng của gia đình ông Lê Văn Khang:**

**1.1.** Theo biên bản làm việc ngày 15/6/2018, bà Hồ Thị Long (vợ của ông Lê Văn Khang) xác nhận: Khi gia đình nhận chuyển nhượng đất năm 2009 (từ ông Sơn, bà Tuyết) trên đất có cây cà phê và giếng khoan.

- Hội đồng kiểm tra, kiểm kê không đo đạc, kiểm tra giếng khoan.

- Hợp đồng khoan giếng là do cán bộ Trung tâm yêu cầu cung cấp nên nhờ ông Lưu Hồng Thái làm dùm. Chữ ký trong hợp đồng khoan giếng là đúng chữ ký của ông Khang.

##### **1.2.** Kiểm tra hồ sơ do Trung tâm phát triển quỹ đất cung cấp:

- Biên bản kiểm tra, kiểm kê tại hiện trường về đất và tài sản trên đất thu hồi của hộ gia đình, cá nhân ông Lê Văn Khang.

- Hợp đồng khoan giếng giữa ông Lê Văn Khang với Công ty TNHH MTV Tô Thành, địa chỉ 972 Lê Duẩn, xã Chư Ắ (bản sao y ngày 14/12/2017).

- Công văn số 01/CV-TT ngày 15/12/2017 của Công ty TNHH MTV Tô Thành về việc xác nhận không ký hợp đồng, không thực hiện thi công khoan giếng nước cho các hộ gia đình, cá nhân tại làng B, xã Gào.

##### **1.3.** Kết quả làm việc với các cá nhân liên quan đến kiểm tra, kiểm đếm:

- Khi kiểm tra hiện trường có miệng giếng khoan đố bê tông kín miệng nổi trên mặt đất, qua nhận định thì các giếng khoan có dấu hiệu làm giả, khác với quy cách của một giếng khoan thông thường.

- Về kích thước đường kính lỗ khoan, độ sâu khoan được cán bộ Trung tâm ghi vào biên bản kiểm tra, kiểm kê sau khi người dân cung cấp hợp đồng khoan giếng. Khi trình hồ sơ, lãnh đạo Trung tâm PTQĐ thống nhất ghi nhận thông số kỹ thuật giếng khoan theo Hợp đồng, lời khai của các hộ. Khi phê duyệt phương án bồi thường để lại hạng mục giếng khoan, xác minh làm rõ sau.

#### **1.4. Kết quả xác minh giếng khoan:**

- Qua kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận QSD đất quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số BA 544863 ngày 27/5/2010 của ông Lê Văn Khang do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố cung cấp, thì ông Lê Văn Khang, bà Hồ Thị Long nhận chuyển nhượng đất từ ông Nguyễn Minh Trường, bà Nguyễn Thị Linh, cư trú tại tổ 1, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 06/4/2010, được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Pleiku xác nhận ngày 24/5/2010 với nội dung: *“Thừa đất số 63 đã tách thửa để chuyển QSD đất (chuyển nhượng) cho: 1) Ông (bà): Lê Văn Khang, Hồ Thị Long sinh năm 1968 CMND số 240005568 nhận chuyển nhượng 11236m<sup>2</sup> đất vườn theo HĐCN số 70/ 01TP/CC-SCT/HĐGD do UBND xã Gào chứng thực ngày 11/5/2010...”*. Qua xác minh, khi nhận chuyển nhượng, trên đất của ông Khang chỉ có cây cà phê, không có giếng khoan.

- Các đơn vị, cá nhân có liên quan đến hợp đồng khoan giếng:

+ Ông Tô Văn Thành - Giám đốc Công ty TNHH MTV Tô Thành, xác nhận: Ông đã có công văn xác minh không có khoan giếng và hợp đồng khoan giếng với hộ ông Lê Văn Khang. Ông Lưu Hồng Thái là người lập, ghi các thông tin về giếng khoan trong hợp đồng, nhờ ông ký để hợp thức hóa hồ sơ bồi thường giếng khoan. Hiện nay, Công ty đã thu hồi và hủy toàn bộ hợp đồng gốc từ ông Thái.

+ Ông Lưu Hồng Thái – cư trú tại thôn 2, xã Chư Ầ xác nhận: Ông đã trực tiếp xin các hợp đồng khoan giếng của Công ty TNHH MTV Tô Thành (gần nhà) cho ông và một số hộ dân trong đó có hộ ông Lê Văn Khang. Ông xác nhận chữ viết trong các hợp đồng là của ông, ông tự viết các thông tin vào hợp đồng và đưa cho các hộ dân ký.

- Cán bộ UBND xã Gào và quân dân chính làng B xác nhận trong tổng số các giếng khoan các hộ yêu cầu bồi thường chỉ có giếng khoan của ông Phan Xuân Đại là có khoan thật nhưng trong quá trình thực hiện UBND xã đã lập biên bản ngừng khoan vì tạo lập tài sản sau khi đã có thông báo của thành phố và UBND xã, các giếng khoan còn lại của các hộ trong vùng dự án hoàn toàn không phải là giếng khoan thật, không đủ điều kiện để bồi thường. Trong số đó đã có 3 hộ có đơn và đề nghị không yêu cầu bồi thường đối với 4 giếng khoan vì không đủ điều kiện (hộ ông Lưu Hồng Thái, Lưu Hồng Hải, Nguyễn Văn Trúc).

## **2. Về biên bản kiểm tra hiện trạng giếng khoan:**

**2.1.** Theo biên bản làm việc ngày 15/6/2018, bà Hồ Thị Long (vợ của ông Lê Văn Khang) xác nhận biên bản kiểm tra hiện trạng giếng khoan được giao sau

khi đơn vị thi công san ủi mặt bằng, gia đình không trực tiếp tham gia kiểm tra hiện trạng. Chữ ký trong biên bản kiểm tra hiện trạng là của ông Khang.

## **2.2. Kiểm tra hồ sơ do Trung tâm phát triển quỹ đất cung cấp:**

- Biên bản “Về việc kiểm tra hiện trạng giếng khoan của hộ gia đình, cá nhân” do Trung tâm PTQĐ thành phố và các hộ dân cung cấp:

+ Biên bản được lập năm 2017 không có ngày tháng cụ thể.

+ Nội dung trong biên bản kiểm tra hiện trạng có số lượng: 01 giếng khoan, có đường kính Ø 140mm, độ sâu khoan 114m.

+ Biên bản không có ngày, giờ kết thúc; có chữ ký của bà Minh, ông Bảo, ông Thành, ông Chuẩn và chủ hộ.

**2.3. Kết quả làm việc với các cá nhân liên quan đến biên bản kiểm tra hiện trạng giếng khoan:**

- Các cá nhân ký trong biên bản kiểm tra hiện trạng xác nhận: Biên bản kiểm tra hiện trạng giếng khoan của hộ ông Khang được lập sau khi đơn vị thi công đã san ủi, không trực tiếp tham gia kiểm tra hiện trạng, kích thước đường kính, độ sâu của giếng khoan, được ghi theo hợp đồng khoan giếng do ông Khang cung cấp. Qua các xác minh của UBND xã Gào thì giếng khoan trên không đủ điều kiện bồi thường, nên Thôn trưởng làng B, Chủ tịch UBND xã Gào và Giám đốc Trung tâm không ký xác nhận.

- Giám đốc Trung tâm PTQĐ thành phố xác nhận: Khi phòng bồi thường trình biên bản kiểm tra giếng khoan cho Ông (trong biên bản có bà Lê Thị Minh, ông Đặng Quốc Bảo, đơn vị thi công và các hộ dân ký) ông không ký biên bản và yêu cầu phải xác minh lại vì đoạn đường ngắn mà có tới 13 giếng khoan là không hợp lý, một số dấu vết của giếng khoan (bơm, dây điện, đá khoan) qua kiểm tra không có. Ông có trao đổi với lãnh đạo UBND xã Gào thống nhất không ký và cần phải xác minh làm rõ thêm.

- Theo báo cáo của UBND xã Gào: Biên bản kiểm tra hiện trạng giếng khoan của hộ ông Khang không thể hiện mốc thời gian cụ thể, không có chữ ký xác nhận của Trưởng thôn là ông Rơ Châm Bá và ông Trần Ngọc Thanh không có tham gia đoàn kiểm tra như biên bản thể hiện. Đồng thời, Trung tâm phát triển quỹ đất đã không đo độ sâu của các giếng khoan để tính khối lượng đền bù (vì đơn vị thi công đã san ủi tất cả các miệng giếng) là không có cơ sở pháp lý nên Chủ tịch UBND xã đã không ký xác nhận vào biên bản.

## **II. Kết quả đối thoại:**

Ngày 16/8/2018, UBND thành phố Pleiku tiến hành đối thoại với ông Lê Văn Khang và các cơ quan có liên quan, kết luận: Gia đình ông Lê Văn Khang không có giếng khoan vì: Khi ông Khang mua đất của ông Nguyễn Minh Trường, trên đất không có giếng khoan; theo cán bộ kiểm kê thì giếng khoan khác với giếng khoan thông thường, có dấu hiệu làm giả; theo cán bộ xã Gào thì gia đình ông không có khoan giếng. Biên bản kiểm tra hiện trạng giếng khoan không có cơ sở để xem xét bồi thường.

## **III. Kết luận:**

Yêu cầu bồi thường giếng khoan của gia đình ông Lê Văn Khang, địa chỉ: Làng B, xã Gào, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai là không có cơ sở, bởi vì:

**1. Gia đình ông Lê Văn Khang không có giếng khoan, vì:**

- Khi nhận chuyển nhượng từ ông Nguyễn Minh Trường, bà Nguyễn Thị Linh, trên phần đất của gia đình ông Khang không có giếng khoan.

- Khi kiểm tra hiện trường, miệng giếng khoan đổ bê tông kín miệng nổi trên mặt đất, qua nhận định thì giếng khoan có dấu hiệu làm giả, khác với quy cách của một giếng khoan thông thường: Không có đá khoan, không có đường dây điện đầu nổi, có miệng giếng trên đất, đổ bê tông kín miệng. Theo xác nhận của cán bộ quân dân chính làng B, UBND xã Gào, hộ ông Lê Văn Khang không có khoan giếng.

- Theo biên bản bàn giao mặt bằng ngày 25/01/2017 giữa hộ ông Lê Văn Khang với Ban quản lý dự án ĐT-XD các công trình giao thông Gia Lai có sự chứng kiến của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố, UBND xã Gào thì không thể hiện có giếng khoan chưa được bồi thường.

**2. Biên bản kiểm tra hiện trạng giếng khoan của gia đình ông có đường kính, độ sâu, có chữ ký của cán bộ Trung tâm, Địa chính xã, Chủ hộ và Chỉ huy trưởng công trình không có cơ sở để xem xét bồi thường, vì:**

- Biên bản kiểm tra hiện trạng giếng khoan được xác lập sau khi đơn vị thi công đã san ủi xong mặt bằng; cán bộ Trung tâm, Địa chính xã, Chủ hộ và Chỉ huy trưởng công trình đều xác nhận không tiến hành kiểm tra hiện trạng.

- Số liệu về đường kính, độ sâu trong biên bản kiểm tra hiện trạng giếng khoan được ghi từ hợp đồng khoan giếng. Tuy nhiên, hợp đồng khoan giếng là giả tạo, do đó không thể làm căn cứ để bồi thường.

Như vậy, khiếu nại của ông Lê Văn Khang đối với việc UBND thành phố không bồi thường giếng khoan là sai toàn bộ.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Lê Văn Khang về việc UBND thành phố không xem xét bồi thường giếng khoan cho gia đình ông khi thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh đô thị thành phố Pleiku.

**Điều 2.** Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, nếu không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại, ông Lê Văn Khang có quyền khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và ông Lê Văn Khang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- UBKT Thành ủy;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Thanh tra thành phố;
- Ban tiếp công dân thành phố;
- Lưu: VT, hồ sơ: *ngja*

**CHỦ TỊCH**



**Trần Xuân Quang**